| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG**<br>TỈNH NGHỆ AN | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập -Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 80/2017/HSST
Ngày 19/9/2017

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN**
***Với Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Văn Cường.
- Các hội thẩm nhân dân: Ông Vang Kiên Cường và ông Lô Thanh Long.
- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Lô Quốc Ất - Cán bộ toà án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà ông Lô Văn Tim. Chức vụ - kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 76/2017/HSST ngày 08 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

**Họ và tên: Lương Văn A**

Sinh ngày 17 tháng 4 năm 1979. Tại: huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản X, xã L, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

Trình độ văn hoá: 5/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không.

Con ông Lương Công T, sinh năm 1956 và con bà Lương Thị P, sinh năm 1959.

Vợ: Vi Thị H (Đã ly hôn), con: Có 02 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2003.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17 tháng 7 năm 2017 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Hoàng Thị Hà-Trợ giúp viên thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

## NHẬN THẤY

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương truy tố bị cáo Lương Văn A về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 16 giờ, ngày 16/7/2017, Lương Văn A thuê xe máy lai của một người đàn ông (không quen biết) đi từ nhà ở bản X, xã L, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An đến khu vực bản Đ, xã

L, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An tìm mua Hêrôin về sử dụng. Đến nơi Lương Văn A nói người đàn ông đi xe máy lai dừng xe lại ngồi chờ. Còn Lương Văn A đi bộ một mình theo đường đi vào bản Đ khoảng 200 mét thì, gặp một người đàn ông (không quen biết), Lương Văn A hỏi người đàn ông: "ông ơi có hàng không?" (ý Lương Văn A hỏi người đàn ông có Hêrôin bán không), người đàn ông trả lời: "có", Lương Văn A nói: "bán cho em sáu trăm nghìn đồng tiền Hêrôin?", đồng thời lấy tiền ra đưa cho người đàn ông 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng). Người đàn ông cầm tiền cất rồi lấy từ trong túi quần đang mặc ra 01 (một) gói Hêrôin, gói bằng bao pôtylen màu trắng đưa cho Lương Văn A, Lương Văn A cầm gói Hêrôin cất vào túi quần bên phải mà A đang mặc rồi đi bộ quay lại nói người đàn ông đi xe máy lai đang chờ chở về nhà. Về đến nhà Lương Văn A đem gói Hêrôin mua được ra, mở lấy một ít Hêrôin sử dụng, số Hêrôin còn lại Lương Văn A gói lại rồi cất vào túi quần bên phải mà A đang mặc. Đến khoảng 12 giờ 10 phút ngày 17/7/2017, khi Lương Văn A đang ở nhà thì, bị Công an huyện Tương Dương và Công an xã L phát hiện bắt quả tang về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Quá trình bắt, thu giữ trong túi quần bên phải của Lương Văn A đang mặc 01 (một) gói bằng bao Pôtylen màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng. Lương Văn A khai nhận gói chất bột màu trắng là Hêrôin của A mua về để sử dụng.

Tại biên bản mở niêm phong cân xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại do Công an huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An xác định: Chất bột màu trắng thu giữ của Lương Văn A có trọng lượng là 1,63gam (một phẩy sáu mươi ba) gam.

Kết luận giám định số: 835/KL-PC54(MT) ngày 20/7/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Chất bột màu trắng ghi thu của Lương Văn A gửi tới giám định là ma tuý (Hêrôin).

Bản cáo trạng số 85/VKS-HS ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương đã truy tố Lương Văn A về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương đã đánh giá tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây nên, giữ nguyên quan điểm đã truy tố đồng thời đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lương Văn A mức án từ 01 năm 8 tháng đến 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo đề xuất áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, điều 46 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất theo lời đề nghị của Kiểm sát viên và miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ vào tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng

cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa và người làm chứng, cùng vật chứng thu giữ.

## XÉT THẤY

Tại phiên toà sơ thẩm hôm nay bị cáo Lương Văn A đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ mà cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng, bản kết luận điều tra, bản cáo trạng. Trên cơ sở đó hội đồng xét xử xác định được hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Khoảng 12 giờ 10 phút, ngày 17/7/2017, tại bản X, xã L, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, Lương Văn A đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,63gam (một phẩy sáu mươi ba) gam ma túy (Hêrôin), mục đích để sử dụng.

Như vậy hành vi của bị cáo Lương Văn A đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Chính vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương đã truy tố bị cáo Lương Văn A theo tội danh và Điều luật, viện dẫn ở trên là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

Xét về tính chất vụ án: Đây là vụ án nghiêm trọng bởi hành vi phạm tội của bị cáo phạm vào khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự, điều luật có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm. Bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật để chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương, vì ma tuý đặc biệt là hêrôin chất gây nghiện rất cao, gây nguy hại cho sức khoẻ con người, làm ảnh hưởng xấu mọi mặt của đời sống xã hội, vì lẽ đó mà nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng ma tuý dưới bất cứ hình thức nào đều bị coi là bất hợp pháp và bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật và cần cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân bị cáo thấy rằng: Bị cáo Lương Văn A là người sống vùng sâu vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn của tỉnh Nghệ An nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Bị cáo sau khi bị bắt, trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải với tội lỗi của mình, bị cáo chưa có tiền án tiền sự. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Đồng thời cần áp dụng khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015 và Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 theo hướng có lợi cho bị cáo trước khi Bộ luật hình sự 2015 có hiệu lực để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt thể hiện sự khoan hồng của nhà nước ta mà cải tạo mình thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lương Văn A. Do Lương Văn A

không biết tên và địa chỉ của người đàn ông này nên cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Về vật chứng của vụ án: 1,63 gam Hêrôin là vật cấm lưu hành không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 194 Bộ luật hình sự lẽ ra cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo, song xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, khó có khả năng thi hành nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo luật định.

*Vì các lẽ trên:*

## QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo: Lương Văn A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Lương Văn A 02 *(Hai)* năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/7/2017.

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiêu hủy vật chứng vụ án là Hêrôin (Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07.8.2017 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An).

- Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Toà án và Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự buộc bị cáo Lương Văn A phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An yêu cầu xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 19/9/2017./.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh NA.
- VKS H. Tương Dương .
- Công an H.Tương Dương .
- Bị cáo, Trại tạm giam.
- Người bào chữa
- Sở Tư Pháp Nghệ An
- Chi cục Thi hành án dân sự Tương Dương
- Lưu sổ sơ ; Lưu VPTA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**
*(Đã ký)*

**Hoàng Văn Cường**